

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **183/2020/QĐST-HNGĐ**

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 162/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

+ Ông Phạm Lý Kh, sinh năm 1983; địa chỉ: Phường X, thành phố X1, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Trần Thị Anh Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Phường X, thành phố X1, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Kh và Trần Thị Anh Th tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau vào năm 2009 có đăng ký kết hôn theo số 80 quyển 02/2009 tại UBND thị trấn An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trong cuộc sống giữa vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không thể sống chung được. Nay tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

- Về con chung: Ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th thống nhất giao 02 con chung tên Phạm Thanh V, sinh ngày 29/4/2011 và Phạm B, sinh năm 05/4/2015 cho bà Trần Thị Anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th thỏa thuận ông Khương sẽ cấp dưỡng cho 02 con chung tên Phạm Thanh V, sinh ngày 29/4/2011 và Phạm B, sinh năm 05/4/2015, mỗi cháu 10.000.000 triệu đồng/tháng cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng khi ly hôn là tự nguyện, phù hợp quy định tại Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

- Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th

- Về con chung: Ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th thống nhất giao 02 con chung tên Phạm Thanh V, sinh ngày 29/4/2011 và Phạm B, sinh năm 05/4/2015 cho bà Trần Thị Anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th thỏa thuận, ông Khương sẽ cấp dưỡng cho 02 con chung tên Phạm Thanh V, sinh ngày 29/4/2011 và Phạm B, sinh năm 05/4/2015, mỗi cháu 10.000.000 triệu đồng/tháng, kể từ ngày có quyết định của Tòa án cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Ông Phạm Lý Kh có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Lý Kh và bà Trần Thị Anh Th mỗi người nộp 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0041877 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Dầu Một;
- UBND thị trấn An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm